

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138 /2019/HS-ST

Ngày: 11 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đồng Thị Thanh Hương

+ Ông Lê Văn Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2019/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị B** (tên gọi khác: Mến, Hương, Náng) - Sinh năm 1983.

Nơi ĐKNKTT: thôn Kênh Gà, xã Gia Thịnh, huyện G V, tỉnh N B.

Nơi ở: số nhà 62, phố Bích Sơn, phường Bích Đào, thành phố N B, tỉnh N B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Giới tính: Nữ; Văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ và tên bố: Không xác định được bố.

Họ và tên mẹ: Trần Thị N - sinh năm 1955; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Chồng: Phạm Quốc Ch - sinh năm 1979.

Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án: Ngày 25/12/2013 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh N B xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 27/12/2016.

- Ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Gi V, tỉnh N B xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trần Thị Bến được hoãn chấp hành án đến ngày 27/01/2020 do mang thai và nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

- Ngày 26/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 77/2017/HS-ST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, Trần Thị B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 tháng tù (được trừ 6 ngày tạm giữ). Bản án có hiệu lực từ ngày 27/5/2019. Trần Thị B chưa chấp hành án.

Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2019, đến ngày 08/6/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Anh Điền Văn Tr, sinh năm 1974- ở thôn Vĩnh Tiến, xã Ninh Phúc, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1971, ở thôn Hành Cung, xã Ninh Thắng, huyện H L, tỉnh N B (vắng mặt);

- Người làm chứng:

+ anh Phạm Quang S, sinh năm 1983 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị B là người nghiện ma túy; để có tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân, B đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Ngày 27/5/2019, B thuê một người đàn ông không quen biết chở B từ phòng trọ ở số nhà 62, đường Trần Quang Khải, phố Bích Sơn, phường Bích Đào, thành phố N B đến khu vực bờ đê thôn Dinh Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ để mua ma túy. Tại đây, B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 1.500.000 đồng, đặc điểm phía ngoài cùng được quấn bằng băng dính màu đen, phía trong là lớp dây cao su màu vàng, tiếp đến là lớp ni lon màu trắng, bên trong lớp ni lon màu trắng có 14 túi ni lon nhỏ, trong các túi đều chứa ma túy đá và 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, kích thước

(0,3 x 0,5) cm bên trong chứa Heroine và 06 túi ni lon màu trắng đều có kích thước (01x01) cm, bên trong không có gì. Sau khi mua được ma túy, B mang về phòng trọ cất giấu ở dưới gầm bếp ga trong phòng trọ của mình. Sáng ngày 30/5/2019, Trần Thị B lấy một túi trong số 14 túi ma túy đá mà B đã cất giấu dưới gầm bếp ga ra để sử dụng cùng với Phạm Quang S, sinh năm 1983 ở phố Hưng Phúc, phường Ninh Khánh, thành phố N B là bạn trai của B, số ma túy còn lại B để trên chiếu dài dưới nền nhà.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30/5/2019, Điền Văn Tr sinh năm 1974, trú tại xã Ninh Phúc, thành phố N B và Nguyễn Khắc Th sinh năm 1971, trú tại thôn Bạch Cừ, xã Ninh Khang, huyện H L, tỉnh N B đều là người nghiện ma túy gặp nhau tại quán nước gần siêu thị Big C, thuộc xã Ninh Phúc, thành phố N B. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th rủ Tr đi mua ma túy đá về cùng sử dụng, Tr đồng ý, Th đưa cho Tr 300.000 đồng để mua ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen mà trước đó Th mượn của anh Thái Bá Tr sinh năm 1986, trú tại phố Bắc Thành, phường Nam Thành, thành phố N B nhờ Tr ghi hình người bán ma túy để biết mặt người bán ma túy. Do biết Trần Thị B có bán ma túy nên Tr dùng điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, lắp sim số 0346502087 gọi đến số điện thoại 0986477552 của B hỏi “*Để cho anh cái ba nữa nào, em đang ở nhà ấy gì*” - Ý là bán cho anh 1 túi ma túy đá giá 300.000 đồng, B trả lời “*Vâng*”. Sau đó Trọng và Th thuê một người đàn ông chở xe ôm không quen biết chở đến phòng trọ của B để mua ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nơi Th đứng đợi ở ngoài cửa sắt, còn Tr đi vào trong nhà rồi lên cầu thang trước cửa phòng của B gõ cửa, B lấy sẵn 01 túi ma túy đá ở dưới chiếu cầm trên tay rồi mở cửa đưa cho Tr, Tr cầm túi ma túy và đưa cho B 300.000 đồng, B nhận tiền rồi đóng cửa lại. Tr đi ra đưa túi ma túy đá và chiếc điện thoại Iphone 5 trả cho Th rồi cả hai lên xe ôm đi đến nghĩa trang Hiềm, thuộc phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố N B để sử dụng. Trên đường đi khi qua khu vực ngã ba Phúc Chính, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình thì Th xuống xe và trả lại chiếc điện thoại Iphone 5 màu đen cho anh Thái Bá Tr rồi lên xe tiếp tục đi đến nghĩa trang Hiềm để sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tr và Th đang sử dụng trái phép chất ma túy ở khu vực nghĩa trang Hiềm thì bị Tổ công tác thuộc phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy công an tỉnh N B phối hợp với công an phường Tân Thành đang làm nhiệm vụ

tại khu vực phát hiện bắt giữ. Thu giữ của Tr và Th 01 bộ đồ dùng sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa màu trắng có đường kính 6 cm, cao 17cm có nắp nhựa màu vàng, trên nắp nhựa có 01 đoạn ống hút nhựa màu đen dài 25 cm, một coóng thủy tinh dài 12cm có một đầu uốn cong hình phễu, trong phễu còn bám dính tinh thể màu trắng; 01 túi ni lon màu trắng có kích thước (01x01) cm có bám dính ma túy đá; 01 bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ của Điền Văn Tr 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh lấp sim điện thoại 0346502087. Tổ công tác tiến hành niêm phong bộ đồ dùng để sử dụng ma túy, túi ni lon màu trắng, chiếc bật lửa ga màu đỏ trong túi niêm phong ký hiệu PS1A 046345; chiếc điện thoại di động của Tr được niêm phong trong phong bì ký hiệu A theo đúng quy định của pháp luật. Tr, Th khai nhận số ma túy Tr và Th vừa sử dụng là mua của Trần Thị B ở số nhà 62, đường Trần Quang Khải, phố Bích Sơn, phường Bích Đào, thành phố N B.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Trần Thị B tại số nhà 62, đường Trần Quang Khải, phố Bích Sơn, phường Bích Đào, thành phố N B. Tại thời điểm khám xét, trong phòng trọ của B có Phạm Quang S đến chơi từ trước. Quá trình khám xét đã thu giữ tại chiếu dài dưới nền nhà ngay dưới chân vị trí B ngồi 01 túi nilon màu trắng, kích thước (01x01) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ tại nền nhà, sát tường phía bên trái vị trí B ngồi một gói nilon màu trắng kích thước (03x07) cm, được cuốn dây cao su màu vàng, trên mặt có dán băng dính màu đen, bên trong có 11 túi ni lon nhỏ có kích thước (01x01)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nhỏ có kích thước (0,3x0,5)cm được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ tại chiếu dài dưới nền nhà phía trước mặt vị trí B đang ngồi 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng hồng, bên trong có lắp sim số 0986477552; thu giữ tại vị trí trên chốc tủ đựng quần áo bằng nhựa kê sát giường ngủ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen ghi, bên trong có lắp sim số 0916414000; thu giữ trong người B số tiền 1.500.000 đồng bao gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng và thu giữ tại chiếu phía gần giường ngủ trải trên nền nhà 01 bộ đồ dùng để sử dụng ma túy đá.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng và chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Thị B, kết quả: chất tinh thể màu trắng trong túi ni lon nhỏ màu trắng, kích thước (01x01) cm có khối lượng là 0,3008 gam, ký hiệu là

M1; chất tinh thể màu trắng trong 11 túi ni lon nhỏ có kích thước (01x01) cm có tổng khối lượng là 4,0870 gam, ký hiệu là M2 và chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng có khối lượng là 0,0530 gam, ký hiệu M3. Các mẫu M1, M2, M3 và chất tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh hình phễu và túi ni lông màu trắng trong túi niêm phong mã số PS1A 046345 thu giữ của Điền Văn Tr và Nguyễn Khắc Th được gửi giám định để xác định có phải là ma túy không, loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 174/KLGD - PC09 - MT ngày 05/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3008 gam; M2 có khối lượng 4,0870 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 4,3878 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh hình phễu và túi ni long gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, lượng Methamphetamine bám dính ít, không xác định được khối lượng. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,0530 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định là số ma túy còn lại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu.

Cáo trạng số 138 /CT-VKS ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Trần Thị B (Mên, Hương, Náng) về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q, khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 174/KLGD-PC09-MT ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Thị B đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 điều 251;

điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Thị Bền từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 11 năm 03 tháng tù đến 11 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019 (được trừ 06 ngày tạm giữ của bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019).

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 là tiền bị cáo Trần Thị B bán ma túy mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh thu của Điền Văn Trọng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng thu của Trần Thị Bền là công cụ các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị B số tiền 1.200.000 đồng không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng : 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng bình thủy tinh màu trắng hình hộp sọ người có nắp đậy bằng thủy màu trắng, trên nắp có gắn một công thủy tinh hình phễu màu trắng và ống hút bằng cao su màu trắng thu giữ tại phòng trọ của Bền; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; số ma túy cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói và các phong bì niêm phong ban đầu.

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thị B .

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Bến đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Do là người nghiện ma túy và đã có bản án có hiệu lực pháp luật chờ thi hành án thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Ngày 27/5/2019, bị cáo đã thuê một người đàn ông không quen biết chở bị cáo từ phòng trọ sang khu vực bờ đê thôn Dinh Tân xã Yên Bằng huyện Ý Yên tỉnh N Đ để mua ma túy. Bị cáo đã mua của một người không quen biết một gói ma túy với giá 1.500.000 đồng, đặc điểm của gói ma túy là phía ngoài cùng được quấn bằng băng dính màu đen, phía trong là lớp dây cao su màu vàng tiếp đến là lớp nilon màu trắng, bên trong lớp nilon màu trắng có 14 túi nilon nhỏ bên trong mỗi túi chứa ma túy đá và 01 gói nhỏ kích thước (0,3x0,5)cm được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine và 06 túi nilon màu trắng kích thước (01x01)cm bên trong không có gì. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về phòng trọ cất giấu. Sáng ngày 30/5/2019, B lấy một túi trong số 14 túi ma túy đá đã mua để sử dụng cùng với Phạm Quang S là bạn trai của B, số ma túy còn lại bị cáo để trên chiếu dài dưới nền nhà.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30/5/2019 Điền Văn Tr gọi điện thoại đến số của B để hỏi mua ma túy. Sau đó, Trọng đã đến nhà trọ của B, đi vào trong nhà lên cầu thang trước cửa phòng B gõ cửa, B lấy sẵn một túi ma túy đá dưới chiếu cầm trên tay rồi mở cửa đưa cho Tr, Tr cầm túi ma túy và đưa cho Bến 300.000 đồng. B nhận tiền, rồi đóng cửa lại. Sau đó, Tr đi đâu, sử dụng ma túy thế nào, bị cáo không biết.

Cơ quan công an khám xét nhà bị cáo Trần Thị B tại số 62 đường Trần Quang Khải, phố Bích Sơn phường Bích Đào thành phố N B có thu giữ tại chiếu dài dưới nền nhà ngay dưới chân vị trí B ngồi 01 túi nilon màu trắng kích thước (01x01)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ tại nền nhà sát tường phía bên trái vị trí B ngồi một gói nilon màu trắng kích thước (3x7)cm được cuốn dây cao su màu vàng, trên mặt có dán băng dính màu đen, bên trong có 11 túi nilon nhỏ có kích thước (01x01)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nhỏ có

kích thước (0,3x0,5)cm được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; ngoài ra còn thu giữ tiền, điện thoại và vật dụng dùng vào việc sử dụng ma túy.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong kiểm tra điện thoại và trích xuất dữ liệu điện tử, biên bản mở niêm phong kiểm tra đồ vật bị tạm giữ; biên bản thu giữ điện thoại và sao trích video, cùng kết luận giám định số 174/KLGD-PC09-MT ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, khẳng định hồi 12 giờ 30 phút ngày 30/5/2019 tại số nhà 62 đường Trần Quang Khải phố Bích Sơn phường Bích Đào thành phố N B tỉnh N B. Trần Thị B có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Điền Văn Tr được 300.000 đồng. Đồng thời Trần Thị B còn cất giấu trái phép 4,0870 gam Methamphetamine và 0,0530gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện kiếm lời. Bị cáo Trần Thị B đã tái phạm chưa được xóa án mà lại phạm tội cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội .

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Trần Thị B thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, lại đang trong thời gian chờ thi hành bản án của Tòa án nhân dân thành phố N B mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật và không có ý thức cải tạo bản thân, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên do đã là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng cho bị cáo là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trần Thị B thuộc diện hộ nghèo, có Giấy chứng nhận và xác nhận của chính quyền địa phương (BL 149), bản thân bị cáo lại không có nghề nghiệp, không có thu nhập; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án bị cáo chưa chấp hành, bị cáo Trần Thị B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ 06 ngày tạm giữ). Bị cáo Trần Thị B chưa chấp hành hình phạt của bản án này. Nay bị cáo lại bị xử về tội phạm mới, Tòa án sẽ quyết định hình phạt đối với tội mới phạm, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N B và quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 300.000 đồng là tiền bị cáo B bán ma túy mà có do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 1.200.000 đồng không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo.

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Masster màu xanh thu giữ của Điền Văn Tr và điện thoại hiệu Oppo màu hồng đã qua sử dụng thu của Trần Thị B là hai chiếc điện thoại bị cáo và anh Tr sử dụng để liên lạc mua, bán ma túy. Do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số vật chứng là vật không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, gồm:

- + 01 túi niêm phong mã số PI1A 050266, có ghi trên mặt “ mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Điền Văn Tr và Nguyễn Khắc Th”.

- + 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước có ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định số 174/KLGD-PC09-MT”

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước có ghi “ tất cả vỏ bao bì gói ban đầu và hai phong bì niêm phong ban đầu T1,T2. Ký hiệu C”

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh .

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Bến khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bờ đê thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ nhưng không có cơ sở xác minh làm rõ.

Người đàn ông lái xe ôm đưa B đi mua ma túy, bị cáo không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cơ sở điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông tên B là người quen của B đã cho Th số điện thoại của B để Th gọi điện hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra cả Th và B đều không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể của B nên không đủ cơ sở để cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Đối với Phạm Quang S, quá trình điều tra xác định ngày 30/5/2019, S đến phòng trọ của Trần Thị B chơi, không liên quan đến hành vi mua, bán ma túy của B. Nhưng sáng ngày 30/5/2019 S và B đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của B nên Công an thành phố N B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo đối với S và B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Điền Văn Tr và Nguyễn Khắc Th là người mua ma túy của B về sử dụng, do lượng chất ma túy bám, dính trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ túi nilon thu giữ của Tr và Th ít, không xác định được khối lượng nên không có căn cứ xử lý về hình sự. Công an tỉnh N B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo đối với Tr và Th về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị B không phải nộp án phí do thuộc diện hộ nghèo.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị B (tên gọi khác là: Mến, Hương, Náng) phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Trần Thị B (Mến, Hương, Náng) 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 45 (bốn mươi lăm) tháng tù theo bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019 (được trừ 06 ngày tạm giữ theo bản án số 45/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N B).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) (số tiền này hiện gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo ủy nhiệm chi ngày 23/10/2019); 01(một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masster màu xanh (Chi tiết 02 chiếc điện thoại theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị B số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) (số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1055126.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình).

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm lưu hành gồm:

- + 01 (một) túi niêm phong mã số PS1A 050266; 02 (hai) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh màu trắng (Chi tiết các vật chứng theo biên bản bàn giao ngày 23/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình)

3.Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thị B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N B;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nv liên quan;
- UBND xã Gia Thịnh, huyện Gi V;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

